

Số: 421/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 28 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước  
của Công ty Điện lực Sơn La, khai thác nguồn nước mặt  
cho Công trình thủy điện Chiềng Ngâm**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 4495/QĐ-BCT ngày 30/11/2017 của Bộ Công thương quy định về giá bán điện;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 294/GP-UBND ngày 06/02/2018 của UBND tỉnh Sơn La cấp cho Công ty Điện lực Sơn La;

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Điện lực Sơn La và Hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 164/TTr-STNMT ngày 23/02/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Điện lực Sơn La (địa chỉ: Số 160, đường 3/2, tổ 10, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 294/GP-UBND ngày 06/02/2018 do UBND tỉnh Sơn La cấp, với những nội dung sau:

- 1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước:** Thủy điện Chiềng Ngâm.
- 2. Mục đích sử dụng nước của công trình:** Phát điện.
- 3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền:** Khai thác nước dùng cho sản xuất thủy điện.
- 4. Giá tính tiền cấp quyền đối với mục đích khai thác nước dùng cho sản xuất thủy điện là:** 1.204,46 đồng/KWh.

**5. Tổng số tiền phải nộp (từ năm 2018 đến năm 2025) là: 1.144.618.000 đồng**  
(Bằng chữ: Một tỷ, một trăm bốn mươi bốn triệu, sáu trăm mười tám nghìn đồng).

Trong đó:

- Số tiền phải nộp trong năm đầu tiên (năm 2018) là: 147.216.000 đồng;
- Số tiền phải nộp các năm 2019, 2021, 2022, 2023: Mỗi năm là 163.325.000 đồng;
- Số tiền phải nộp các năm 2020, 2024: Mỗi năm là 163.773.000 đồng;
- Số tiền phải nộp năm cuối cùng (năm 2025) là: 16.556.000 đồng.

**6. Phương án nộp tiền:** Nộp theo năm.


7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo thông báo của Cục thuế tỉnh Sơn La.

**Điều 2.** Cục thuế tỉnh Sơn La có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định này; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.

Công ty Điện lực Sơn La có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ thì Công ty Điện lực Sơn La phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Giám đốc Công ty Điện lực Sơn La; Chủ tịch UBND huyện Thuận Châu; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. 

**Nơi nhận:**

- TT tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS - Hiệu 20 bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Bùi Đức Hải**